

BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện giải phóng mặt bằng Dự án TP1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc địa phận xã Thuận An, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội và địa phận phường Từ Sơn, phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh thuộc Dự án: Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thực hiện Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình về thủ đô Hà Nội

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND xã Phù Đổng)

STT	Số HS	Họ và tên	Địa chỉ	Diện tích đất thu hồi (m ²)				Tiền bồi thường, hỗ trợ diện tích đất thu hồi (đ)	Bồi thường, hỗ trợ cây cối, hoa màu trên đất (đ)	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm (đ)	Hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất (đ)			Tiền Thưởng tiền độ	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ (đ)	Ghi chú
				Diện tích (m ²)	Diện tích trong chỉ giới (m ²)	Diện tích thu hồi nốt (m ²)	Diện tích còn lại (m ²)				Nhân khẩu (khẩu)	Tỉ lệ thu hồi (%)	Tiền hỗ trợ ổn định đời sống, ổn định sản xuất (đ)			
1	1236	Hộ gia đình ông (bà) Lý Duy Quý (đã chết) và những người thừa kế hợp pháp của ông (bà) Lý Duy Quý	Thôn 7, xã Phù Đổng	1,040.00	1,040.00	-	0.00	161,200,000	0	806,000,000				10,000,000	977,200,000	
2	1237	Hộ gia đình ông (bà) Lý Duy Mùi	Thôn 7, xã Phù Đổng	1,040.00	1,040.00	-	0.00	161,200,000	0	806,000,000				10,000,000	977,200,000	
3	1238	Hộ gia đình ông (bà) Nguyễn Thị Mai (đã chết) và những người thừa kế hợp pháp của ông (bà) Nguyễn Thị Mai	Thôn 7, xã Phù Đổng	832.00	797.70	34.30	0.00	128,960,000	0	644,800,000				8,320,000	782,080,000	
4	1239	Hộ gia đình ông (bà) Nguyễn Bá Đức	Thôn 7, xã Phù Đổng	1,872.00	737.47	-	1,134.53	114,307,850	0	571,539,250				7,374,700	693,221,800	
5	1241	Hộ gia đình ông (bà) Nguyễn Ngọc Hòa	Thôn 7, xã Phù Đổng	644.60	644.60	-	0.00	99,913,000	0	499,565,000				6,446,000	605,924,000	
6	1242	Hộ gia đình ông (bà) Nguyễn Huy Mùi (đã chết) và những người thừa kế hợp pháp của ông (bà) Nguyễn Huy Mùi	Thôn 7, xã Phù Đổng	1,040.00	1,040.00	-	0.00	161,200,000	0	806,000,000				10,000,000	977,200,000	
7	1243	Hộ gia đình ông (bà) Nguyễn Quang Thịnh	Thôn 7, xã Phù Đổng	832.00	832.00	-	0.00	128,960,000	0	644,800,000				8,320,000	782,080,000	
8	1245	Hộ gia đình ông (bà) Nguyễn Ngọc Thuần	Thôn 7, xã Phù Đổng	623.80	617.75	6.05	0.00	96,689,000	0	483,445,000				6,238,000	842,418,600	
	416.20			272.39	-	143.81	42,220,450	0	211,102,250				2,723,900			
9	1247	Hộ gia đình ông (bà) Nguyễn Quang Hải	Thôn 7, xã Phù Đổng	1,456.00	361.60	-	1,094.40	56,048,000	0	280,240,000				3,616,000	339,904,000	
10	1249	Hộ gia đình ông (bà) Nguyễn Văn Thái	Thôn 7, xã Phù Đổng	329.70	329.70	-	0.00	51,103,500	0	255,517,500				3,297,000	309,918,000	
11	1251	Hộ gia đình ông (bà) Nguyễn Ngọc Tuấn	Thôn 7, xã Phù Đổng	832.00	779.04	-	52.96	120,751,200	0	603,756,000				7,790,400	732,297,600	
12	1252	Hộ gia đình ông (bà) Nguyễn Ngọc Thắng	Thôn 7, xã Phù Đổng	1,040.00	1,040.00	-	0.00	161,200,000	0	806,000,000				10,000,000	977,200,000	
13	1253	Hộ gia đình ông (bà) Nguyễn Thị Chát (đã chết) và những người thừa kế hợp pháp của ông (bà) Nguyễn Thị Chát	Thôn 7, xã Phù Đổng	2,080.00	752.78	-	1,327.22	116,680,900	0	583,404,500				7,527,800	707,613,200	
Tổng				14,078.30	10,285.03	40.35	3,752.92	1,600,433,900	0	8,002,169,500	0	0	0	101,653,800	9,704,257,200	